

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Ngành: Hướng dẫn du lịch

Mã ngành: 5810103

Trình độ đào tạo: Trung cấp

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Học sinh tốt nghiệp THCS, THPT, tốt nghiệp trung cấp trở lên, có đủ sức khỏe để học tập. Học sinh tốt nghiệp THCS phải học các môn văn hóa theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tốt nghiệp trung cấp trở lên được miễn các môn học chung.

Thời gian đào tạo: 2 năm

1. Mục tiêu đào tạo:

1.1. Mục tiêu chung:

- Đào tạo nhân lực ngành Hướng dẫn du lịch trình độ Trung cấp có phẩm chất chính trị, đạo đức và sức khỏe tốt; thái độ làm việc trách nhiệm, độc lập và hòa đồng với tập thể; yêu nước và tự hào dân tộc, có ý thức giữ gìn bảo vệ và phát huy nguồn tài nguyên du lịch;

- Trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp ở trình độ trung cấp, có đủ năng lực hướng dẫn, tổ chức thực hiện chương trình du lịch theo hợp đồng như: thuyết minh; quản lý đoàn khách; hướng dẫn tham quan; hỗ trợ quảng cáo tiếp thị và bán chương trình du lịch; thiết lập và duy trì các mối quan hệ với các đối tác; giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện chương trình du lịch; chăm sóc khách hàng; làm các thủ tục hải quan, bố trí ăn ở, đi lại, thanh toán và quyết toán hợp đồng du lịch sau khi kết thúc,... đáp ứng nhu cầu của khách du lịch.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

a. Về kiến thức:

- Trình bày được đặc điểm đặc trưng của văn hóa vùng miền, dân tộc;
- Trình bày được các tuyến, điểm du lịch cụ thể, hệ thống tài nguyên du lịch của các tuyến điểm, vùng miền;
- Mô tả được các quy trình nghiệp vụ cơ bản của người hướng dẫn viên;
- Trình bày được những đặc điểm văn hóa, lịch sử, xã hội chuyên sâu, khác biệt của điểm du lịch;

- Trình bày được đặc điểm, giá trị nổi bật của điểm du lịch (giá trị cảnh quan, thẩm mỹ, lịch sử, văn hóa, khoa học...);

- Mô tả được quy trình tổ chức thực hiện chương trình du lịch, kiến thức về viết bài thuyết minh, hướng dẫn đối tượng tham quan du lịch; quy trình xử lý các tình huống phát sinh trong quá trình thực hiện chương trình du lịch; cách thức tổ chức các hoạt động hoạt náo cho khách du lịch;

- Mô tả được các quy trình nghiệp vụ cơ bản của tổ chức xúc tiến, quảng cáo và bán sản phẩm, thiết lập và duy trì các mối quan hệ với các đối tác, chăm sóc khách hàng và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành thực hiện chương trình du lịch;

- Thiết kế được chương trình du lịch, điều hành và tổ chức thực hiện chương trình du lịch, đánh giá kết quả kinh doanh và tổng kết công việc;

- Xác định được kiến thức về nhiều lĩnh vực khác nhau (địa lý, cảnh quan, lịch sử dân tộc, đất nước...) của các quốc gia;

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chính trị, văn hóa, xã hội, pháp luật, quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất theo quy định.

b. Về kỹ năng:

- Xây dựng và bán được các sản phẩm du lịch như chương trình du lịch tham quan thuần túy, chương trình teambuilding, chương trình du lịch MICE, chương trình gala lunch/dinner;

- Tổ chức hoạt động tham quan, vui chơi, giải trí cho khách du lịch;

- Thuyết minh tại điểm du lịch và trên các phương tiện giao thông;

- Sử dụng đúng, an toàn các loại trang thiết bị hỗ trợ tại điểm tham quan và trên phương tiện phục vụ khách du lịch;

- Điều hành được các công việc hàng ngày và quản lý thời gian cá nhân và nhóm làm việc một cách hiệu quả;

- Giám sát, kiểm tra, đánh giá kết quả công việc đảm bảo đúng quy trình và tiêu chuẩn tại bộ phận hướng dẫn du lịch;

- Giải quyết được các yêu cầu và tình huống trong quá trình phục vụ khách;

- Giao tiếp lịch sự, thân thiện với khách hàng, cấp trên và đồng nghiệp;

- Làm được các loại mẫu biểu, báo cáo, văn bản đối nội, hợp đồng thông dụng đối với các đơn vị đối tác du lịch và khách hàng;

- Thực hiện được thao tác nghiệp vụ thanh toán, các giao dịch với các nhà cung ứng dịch vụ và khách hàng;

- Sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định; khai thác, xử lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong một số công việc chuyên môn của ngành, nghề.

- Sử dụng được ngoại ngữ cơ bản, đạt bậc 1/6 trong Khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam, ứng dụng được ngoại ngữ vào một số công việc chuyên môn của ngành, nghề;

c. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc;

- Tôn trọng các tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp;

- Thân thiện, cởi mở, sẵn sàng phục vụ và bảo đảm an toàn sức khỏe, tính mạng khách du lịch;

- Có tinh thần hợp tác làm việc nhóm; thiện chí trong tiếp nhận ý kiến và giải quyết khó khăn, vướng mắc trong công việc;

- Có ý thức tự học, tự bồi dưỡng, trau dồi kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, thích ứng với sự phát triển của thực tiễn trong lĩnh vực hoạt động dịch vụ du lịch;

- Có ý thức trách nhiệm trong việc sử dụng, bảo quản tài sản trong quá trình tác nghiệp.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

Sau khi tốt nghiệp người học có năng lực đáp ứng các yêu cầu tại các vị trí việc làm của ngành, nghề bao gồm:

- Hướng dẫn du lịch nội địa;

- Hướng dẫn tại điểm.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng môn học, mô đun: 24

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 55 Tín chỉ

- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 255 giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1155 giờ

- Khối lượng lý thuyết: 406 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 957 giờ

- Thi/Kiểm tra: 47 giờ

3. Nội dung chương trình:

Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)		
		Tổng số	Trong đó	
			Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo

					luận	
I	Các môn học chung	12	255	94	148	13
MH 01	Giáo dục chính trị	2	30	15	13	2
MH 02	Pháp luật	1	15	9	5	1
MH 03	Tiếng Anh	4	90	30	56	4
MH 04	Giáo dục Thể chất	1	30	4	24	2
MH 05	Giáo dục QP – AN	2	45	21	21	3
MH 06	Tin học	2	45	15	29	1
II	Các môn học, mô đun chuyên môn					
II.1	Môn học, mô đun cơ sở	7	150	68	77	5
MH 07	Lịch sử Việt Nam và Địa lý Việt Nam	3	60	28	30	2
MH 08	Hệ thống di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh ở Việt Nam	3	60	28	30	2
MH 09	Cơ sở văn hóa Việt Nam	1	30	12	17	1
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn	34	960	229	704	27
MĐ 10	Tổng quan văn hóa du lịch	3	60	28	30	2
MĐ 11	Tâm lý khách du lịch	1	30	12	17	1
MĐ 12	Giao tiếp ứng xử trong du lịch	2	45	22	21	2
MĐ 13	Lễ tân du lịch	1	30	12	17	1
MĐ 14	Pháp luật du lịch	3	60	28	30	2
MĐ 15	Nghiệp vụ du lịch lữ hành	3	75	15	57	3
MĐ 16	Tiếng anh chuyên ngành	3	60	28	30	2
MĐ 17	Marketing du lịch	1	30	12	17	1
MĐ 18	Nghiệp vụ hướng dẫn du lịch	4	90	30	56	4
MĐ 19	Môi trường và An ninh-An toàn trong Du lịch	1	30	12	17	1
MĐ 20	Tuyến điểm du lịch	2	45	15	28	2
MĐ 21	Tổ chức sự kiện-Du lịch	2	45	15	28	2

	MICE					
MĐ 22	Thực hành nghề nghiệp 1	4	180	0	178	2
MĐ 23	Thực hành nghề nghiệp 2	4	180	0	178	2
II.3	Môn học, mô đun tự chọn	2	45	15	28	2
MĐ 24	Du lịch bền vững	2	45	15	28	2
MĐ 25	Khởi tạo doanh nghiệp	2	45	15	28	2
	Tổng cộng	55	1410	406	957	47

4. Hướng dẫn sử dụng chương trình

4.1. Yêu cầu tối thiểu về đội ngũ giáo viên và cơ sở vật chất phục vụ học tập

a) Đội ngũ giáo viên

Giáo viên dạy lý thuyết, thực hành, tích hợp các môn học, mô-đun phải đáp ứng các tiêu chuẩn nhà giáo giáo dục nghề nghiệp về trình độ chuyên môn, ngoại ngữ, tin học, năng lực sư phạm theo Thông tư số 08/2017/TT-BLĐTBXH ngày 10/3/2017, được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 21/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, và quy định riêng về nhà giáo đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp của Nhà trường.

b) Cơ sở vật chất

- Phòng học lý thuyết: đạt tiêu chuẩn với tối thiểu 35 chỗ ngồi cho học sinh, có trang bị máy chiếu, thiết bị âm thanh.

- Phòng học thực hành: tối thiểu 18 vị trí thực hành, có trang bị những vật dụng cần thiết phục vụ thực hành.

- Phòng học ngoại ngữ, tin học: đầy đủ trang thiết bị, phần mềm giảng dạy theo quy định.

4.2. Hướng dẫn tổ chức dạy các môn văn hóa đối với người tốt nghiệp THCS:

Người học thuộc đối tượng tốt nghiệp THCS phải học các môn văn hóa THPT theo Công văn số 668/TCGDNN-ĐTCQ ngày 26/4/2019 của Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh, tổ chức đào tạo năm 2019. Thời lượng các môn văn hóa thực hiện theo Thông tư số 16/2010/TT-BGDĐT ngày 28/6/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chương trình khung trung cấp chuyên nghiệp.

4.3. Hướng dẫn thực hiện các môn học chung:

Theo chương trình, tài liệu do Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội ban hành. Người học có chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin được miễn học, miễn thi môn Tin học; người học có chứng chỉ Tiếng Anh bậc 3/6 (theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam) trở lên được miễn học, miễn thi môn Tiếng Anh; người học đã tốt nghiệp chương trình từ trình độ tương đương hoặc có văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp chương trình trung cấp, cao cấp lý luận

chính trị hoặc tương đương được miễn học, miễn thi môn Chính trị; người học là thương bệnh binh, có thương tật hoặc bệnh mãn tính làm hạn chế chức năng vận động; người học trong thời gian học tại trường đạt giải nhất, nhì, ba hoặc đạt huy chương trong các đợt thi đấu thể thao cấp ngành hoặc từ cấp tỉnh trở lên được miễn học, miễn thi kết thúc môn học Giáo dục thể chất.

4.4. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

- Căn cứ vào điều kiện thực tế Nhà trường bố trí cho học sinh đi tham quan một số địa danh cách mạng, các di tích lịch sử... nhằm giáo dục truyền thống cách mạng, lòng yêu nước, yêu tổ quốc và tham gia các hoạt động của địa phương.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho học sinh cụ thể như sau:

+ Hoạt động thư viện: Tất cả các ngày làm việc trong tuần, ngoài giờ học học sinh có thể đến thư viện đọc sách, tham khảo tài liệu phục vụ cho học tập và nghiên cứu.

+ Hoạt động Văn hóa văn nghệ: 1 buổi/2 tuần vào ngày nghỉ cuối tuần

+ Hoạt động TDTT: 2 buổi/tuần từ 17h00 đến 19h00

+ Tổ chức giao lưu VHVN, TDTT với địa phương và các đơn vị bạn giao cho Đoàn Trường tổ chức nhân các ngày Lễ và các sự kiện.

+ Đi thực tế: Giáo viên bố trí theo yêu cầu môn học, mô-đun.

4.5. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô-đun:

- Các môn học, mô-đun khi kết thúc đều được kiểm tra đánh giá kết quả

+ Hình thức: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm, bài tập thực hành, báo cáo thu hoạch

+ Thời gian làm bài thi kết thúc môn học, mô-đun đối với mỗi bài thi viết từ 60 đến 120 phút, thời gian làm bài thi đối với các hình thức thi khác hoặc thời gian làm bài thi của môn học, mô-đun có tính đặc thù của ngành, nghề đào tạo do Hiệu trưởng quyết định.

4.6. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp:

Điều kiện tốt nghiệp: Người học phải học hết chương trình đào tạo và phải tích lũy đủ số mô-đun, tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo đối với từng đối tượng.

Nơi nhận:

- Sở LĐTĐ&XH (để báo cáo);

- Lưu VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

Bùi Kiến Thiết